



Phần A. Cơ bản – Củng cố

Câu 1. Tính chu vi và diện tích của:

- a) hình vuông có cạnh 8 cm;
- b) hình chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 5 cm.

Câu 2. Tính chu vi của:

- a) hình bình hành có hai cạnh kề là 10 cm và 7 cm;
- b) hình thoi có cạnh 9 cm.

Câu 3. Tính diện tích hình bình hành có một cạnh dài 14 cm và chiều cao ứng với cạnh đó là 9 cm.

Câu 4. Tính diện tích hình thoi có hai đường chéo dài 16 cm và 10 cm.

Câu 5. Tính diện tích hình thang có hai đáy dài 12 m và 8 m, chiều cao 6 m.

Câu 6. Một hình chữ nhật có chu vi 30 cm và chiều dài 9 cm. Tính chiều rộng và diện tích của hình chữ nhật đó.

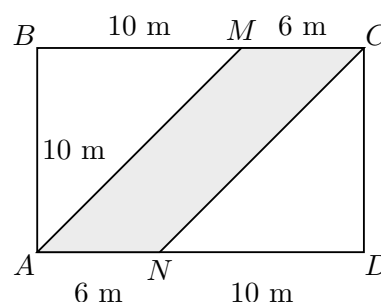
Phần B. Thông hiểu – Vận dụng

Câu 1. Một khu vườn hình chữ nhật dài 20 m, rộng 12 m. Cổng vào có độ rộng bằng $\frac{1}{4}$ chiều dài, phần còn lại là hàng rào. Hỏi hàng rào của khu vườn dài bao nhiêu mét?

Câu 2. Một mảnh ruộng hình thang có hai đáy dài 30 m và 20 m, chiều cao 16 m. Biết cứ 5 m² thu hoạch được 3 kg thóc.

- a) Tính diện tích mảnh ruộng.
- b) Hỏi mảnh ruộng cho sản lượng bao nhiêu ki-lô-gam thóc?

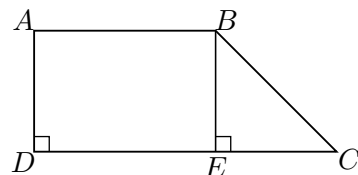
Câu 3. Trên một mảnh đất hình chữ nhật $ABCD$ dài 16 m, rộng 10 m, người ta trồng hoa trong khu vực hình bình hành $AMCN$ (phần tô đậm ở hình bên), phần còn lại trồng cỏ. Tiền công trồng mỗi mét vuông hoa là 50 000 đồng, trồng cỏ là 40 000 đồng. Tính tổng số tiền công cần trả.



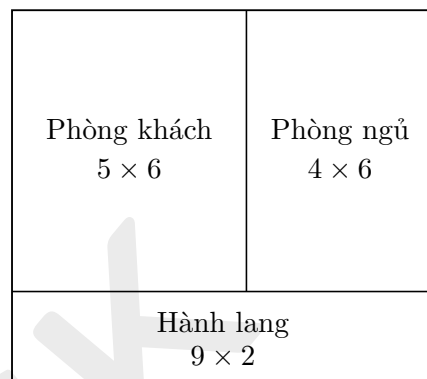
Câu 4. Trong một mảnh vườn hình chữ nhật dài 12 m, rộng 8 m, người ta trồng hoa hồng trên mảnh đất hình thoi có bốn đỉnh là trung điểm bốn cạnh của vườn. Nếu mỗi mét vuông trồng 3 cây hoa thì cần bao nhiêu cây hoa?

Câu 5. Một gia đình dự định mua gạch men loại hình vuông cạnh 30 cm để lát nền một căn phòng hình chữ nhật rộng 3 m, dài 6 m. Tính số viên gạch cần mua (không tính mạch vữa).

Câu 6. Tính diện tích mảnh đất hình thang $ABCD$ (hình bên), biết $AB = 12$ m, $DC = 20$ m và hình chữ nhật $ABED$ có diện tích 96 m^2 .



Câu 7. Mặt sàn của một ngôi nhà được thiết kế như hình bên (đơn vị: m). Hãy tính diện tích mặt sàn.

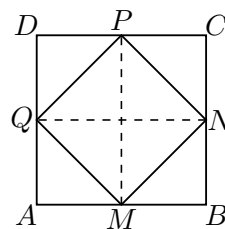


Phần C. Nâng cao

Câu 1. Hình bình hành $ABCD$ có $AB = 12$ cm, chiều cao ứng với cạnh AB là 5 cm và $BC = 6$ cm. Tính diện tích hình bình hành và chiều cao ứng với cạnh BC .

Câu 2. Một hình thoi có chu vi 20 cm và chiều cao 4 cm. Tính diện tích hình thoi.

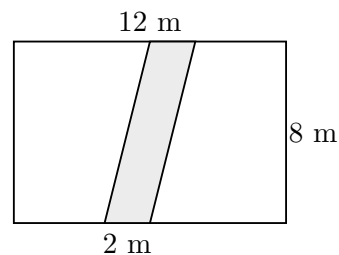
Câu 3. Cho hình vuông $ABCD$ cạnh 8 cm. Gọi M, N, P, Q lần lượt là trung điểm của AB, BC, CD, DA . Biết $MNPQ$ là hình vuông (hình bên). Tính diện tích hình vuông $MNPQ$.



Phần D. Dành cho học sinh giỏi

Câu 1. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi 56 m, chiều dài hơn chiều rộng 6 m. Tính diện tích mảnh vườn.

Câu 2. Một mảnh đất hình chữ nhật dài 12 m, rộng 8 m. Người ta làm một lối đi hình bình hành cắt ngang mảnh đất (phần tô đậm ở hình bên); hai cạnh của lối đi nằm trên hai chiều dài của mảnh đất và mỗi cạnh dài 2 m. Tính diện tích phần đất còn lại.



————— HẾT —————